CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03 /NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam;

- Căn cứ Thông báo số 05/TB-VIWASE-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- Căn cứ Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 26/04/2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2026 với 3.043.595 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 100% / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, với một số nội dung chủ yếu sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Kết quả (Triệu đồng)
I	Doanh thu, trong đó: *- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ* *- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác*	**113.073** *111.058* *2.015*
II	Chi phí, trong đó: *- Giá vốn hàng bán* *- Chi phí quản lý, chi phí tài chính, chi phí khác*	**107.776** *97.528* *10.248*
III	Lợi nhuận trước thuế	5.297
IV	Lợi nhuận sau thuế	4.605

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Triệu đồng)
I	Doanh thu, trong đó: *- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ* *- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác*	**108.000** *106.000* *2.000*
II	Chi phí, trong đó: *- Giá vốn hàng bán* *- Chi phí quản lý, chi phí tài chính, chi phí khác*	**103.550** *92.550* *11.000*
II	Lợi nhuận trước thuế	**4.450**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Triệu đồng)
III	Lợi nhuận sau thuế	**3.560**
IV	Phân phối lợi nhuận, trong đó: *- Lợi nhuận sau thuế* *- Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2020*	**5.212** 3.560 1.652
1	Chia cổ tức (69,07%) (*)	3.600
2	Quỹ đầu tư phát triển (0%)	0
3	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành Công ty (5,76%)	300
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi (14,39%)	750
5	Lợi nhuận chưa phân phối (10,78%)	562

* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 10%/cổ phần

c. Kế hoạch 5 năm 2021-2026:

- Tổng giá trị sản lượng khoảng 559.000 triệu đồng
- Tổng doanh thu khoảng 525.000 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế khoảng 15.800 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế khoảng 12.750 triệu đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức (%) hàng năm khoảng 8-10%

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 với 3.043.595 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 100% / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, với một số nội dung chủ yếu sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	**5.297.410.511**
2	Lợi nhuận sau thuế	**4.605.495.096**
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: *- Lợi nhuận sau thuế* *- Lợi nhuận chưa phân phối của 2019*	**6.302.258.214** 4.605.495.096 1.696.763.118
3.1	Chia cổ tức (57,12%) (*)	3.600.000.000
3.2	Quỹ đầu tư phát triển (0%)	0
3.3	Quỹ thưởng ban quản lí điều hành Công ty (4,76%)	300.000.000
3.4	Quỹ khen thưởng phúc lợi (11,9%)	750.000.000
3.5	Lợi nhuận chưa phân phối (26,22%)	1.652.258.214

* Tỷ lệ chi trả cổ tức là là 10%/cổ phần

Điều 3. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2021 là Công ty TNHH Kiểm toán VACO với 3.043.595 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 100%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 với 3.039.581 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,87%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 với 3.039.581 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,87%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với 3.039.581 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,87%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020, với 3.038.981 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,85%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, với một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020:

1.1. Thành viên HĐQT:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức chi trả năm 2020 (đồng)	Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%)
1	Tổng quỹ lương Công ty		43.385.565.997	
2	Lương và chi phí của Chủ tịch HĐQT– Ông Nguyễn Thanh Hải	01	413.382.668	0,95 %
3	Thù lao của thành viên HĐQT:			
	- Ông Lê Văn Tuấn	01	24.000.000	0,06 %
	- Ông Nguyễn Như Hà	01	24.000.000	0,06 %
	- Ông Nguyễn Bá Minh	01	24.000.000	0,06 %
	- Ông Đoàn Nam Anh	01	24.000.000	0,06 %
	- Ông Phùng Ngọc Quang	01	24.000.000	0,06 %
	- Ông Nguyễn Thành Tài	01	24.000.000	0,06 %
	Phụ tổng (3)		144.000.000	0,33 %
4.	Tổng cộng lương, thù lao chi phí của HĐQT		557.382.668	

1.2. Thành viên Ban kiểm soát:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức chi trả năm 2020 (đồng)	Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%)
1	Tổng quỹ lương Công ty			
2	Chi phí của thành viên BKS:			
	- Bà Đỗ Thị Thúy Nga- Trưởng ban	01	24,000,000	0.06
	- Bà Vũ Thị Hậu - Thành viên	01	12,000,000	0.03
	- Ông Nguyễn Nhất Việt - Thành viên	01	12,000,000	0.03
3	Tổng cộng lương, thù lao chi phí của BKS		48,000,000	0.11

2. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát cho năm 2021 là: Thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; Lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; Thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty với 3.038.981 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,87%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty theo các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty với 3.035.113 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,72%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 10. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc Quy chế hoạt động của HĐQT với 3.035.113 ổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,72%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 11. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát với 3.035.113 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 99,72%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 12. Bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2021-2026

ĐHĐCĐ thống nhất, lựa chọn và biểu quyết bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có các thành viên sau:

1. Ông: Nguyễn Thanh Hải
2. Ông: Lê Văn Tuấn
3. Ông: Nguyễn Mạnh Hùng
4. Ông: Nguyễn Bá Minh
5. Ông: Nguyễn Thành Tài
6. Ông: Nguyễn Hiền Hòa
7. Ông: Nguyễn Văn Thành

Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đã họp phiên thứ nhất và bầu ông Nguyễn Thanh Hải làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

ĐHĐCĐ cũng đã lựa chọn và biểu quyết bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2021-2026, gồm có các thành viên sau:

1. Bà: Đỗ Thị Thúy Nga
2. Bà: Nguyễn Thị Thúy
3. Bà: Vũ Thị Hậu

Các Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2021-2026 đã họp phiên thứ nhất và bầu bà Đỗ Thị Thúy Nga làm Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 13. Xử lý chuyển tiếp

Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT cùng với Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2021-2026 có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và quản lý Công ty từ Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và có trách nhiệm thông báo kết quả họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 cần xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành, sản xuất giai đoạn 5 năm (2021-2026), nhằm đưa Công ty phát triển vững mạnh hơn nữa, đạt nhiều kết quả và lợi nhuận cao cho Công ty và cổ đông Công ty.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2021.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung các quyết định đã nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi tinh thần Nghị quyết này tại kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Thanh Hải

Nơi nhận:
- Uỷ ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- TCT Tư vấn xây dựng VN-CTCP;
- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng trên website VIWASE;
- Lưu: Công ty, TKCT.